

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 90 /2026/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 19 tháng 10 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương trong công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh sau đăng ký thành lập ban hành kèm theo Quyết định số 41/2025/QĐ-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 168/2025/NĐ-CP của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; Nghị định số 296/2026/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về Đăng ký doanh nghiệp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 877/TTr-STC ngày 01/10/2026 và Công văn số 11645/STC-ĐKKD ngày 15/10/2026 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương trong công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh sau đăng ký thành lập ban hành kèm theo Quyết định số 41/2025/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng;*

*Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương trong công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh sau đăng ký thành lập ban hành kèm theo Quyết định số 41/2025/QĐ-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương trong công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh sau đăng ký thành lập ban hành kèm theo Quyết định số 41/2025/QĐ-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng như sau:**

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

**“Điều 4. Nội dung thông tin về doanh nghiệp, hộ kinh doanh**

1. Thông tin về đăng ký doanh nghiệp, hộ kinh doanh, bao gồm:

a) Thông tin đăng ký doanh nghiệp, bao gồm: Tên doanh nghiệp; mã số doanh nghiệp; địa chỉ trụ sở chính; ngành, nghề kinh doanh; họ và tên người đại diện pháp luật; tình trạng pháp lý của doanh nghiệp. Tên, mã số, địa chỉ, họ và tên

người đứng đầu, tình trạng pháp lý của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, ngành, nghề kinh doanh của chi nhánh, địa điểm kinh doanh.

b) Thông tin đăng ký hộ kinh doanh bao gồm: Tên hộ kinh doanh; mã số hộ kinh doanh; địa chỉ trụ sở; ngành, nghề kinh doanh; họ và tên chủ hộ kinh doanh.

2. Thông tin về cấp mới, thay đổi, thu hồi, chấm dứt hoạt động của giấy phép kinh doanh, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, chứng chỉ hành nghề, giấy chứng nhận hoặc văn bản chấp thuận về điều kiện kinh doanh đã cấp cho doanh nghiệp và quyết định xử phạt đối với hành vi vi phạm hành chính của doanh nghiệp kể từ ngày ghi nhận trên hệ thống của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

3. Thông tin về tình hình nộp thuế trong hồ sơ khai thuế; thông tin về tình hình xuất, nhập khẩu trong hồ sơ hải quan; báo cáo tài chính. Thông tin về số lao động đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp của doanh nghiệp; nợ, chậm đóng, trốn đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp của doanh nghiệp. Thông tin về tình hình sử dụng lao động trong các doanh nghiệp. Thông tin về tình hình đầu tư của doanh nghiệp. Các thông tin về công nghệ, chuyển đổi số, sở hữu trí tuệ, đổi mới sáng tạo và các thông tin khác của doanh nghiệp”.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

**“Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan trong việc trao đổi, cung cấp, công khai thông tin đăng ký doanh nghiệp, hộ kinh doanh**

Việc trao đổi, cung cấp, công khai thông tin đăng ký doanh nghiệp, hộ kinh doanh thực hiện theo quy định tại Điều 74 và Điều 116 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.

3. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 13 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 như sau:

“b) Đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh ra thông báo yêu cầu doanh nghiệp, hộ kinh doanh tạm ngừng hoặc chấm dứt kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài nhưng không đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật”.

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:

“3. Khi nhận được thông báo của cơ quan chức năng quy định tại Khoản 2 Điều này, cơ quan đăng ký kinh doanh ra thông báo yêu cầu doanh nghiệp, hộ kinh doanh tạm ngừng hoặc chấm dứt kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật”.

c) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 như sau:

“4. Ủy ban nhân dân cấp xã theo dõi hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp đã bị Phòng Đăng ký kinh doanh (Cơ quan Đăng ký kinh doanh cấp tỉnh) thông báo yêu cầu tạm ngừng hoặc chấm dứt kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật”.

## **Điều 2. Điều khoản thi thành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Cục KTVB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng;
- Các Trung tâm: Thông tin và Hội nghị tỉnh, Lưu trữ và Dịch vụ việc làm tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, đơn vị thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH (Thành)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Võ Ngọc Hiệp**